

Số : 169/CBTT

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 03 năm 2026



Người ký:
CÔNG TY CỔ
PHẦN DƯỢC
TRUNG ƯƠNG
3
Thời gian ký:
30.03.2026
16:16:18 +07:00

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức : **Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3**
Mã chứng khoán : TW3
Địa chỉ : 115 Ngô Gia Tự, P. Hải Châu ,Tp. Đà Nẵng
Điện thoại : 0236 3830 202
E-mail : duoctw3danang@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Dược Trung ương 3 xin công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2025.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/03/2026 tại đường dẫn <https://duoctw3.com/quan-he-co-dong/bao-cao-thuong-nien-bao-cao-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

-Báo cáo thường niên năm 2025 ngày 28/3/2026;

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC

Trương Thoại Nhân

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2025

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CETECO US
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400102077
- Vốn điều lệ: 17.500.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 17.500.000.000 đồng
- Địa chỉ: 115 Ngô Gia Tự, P. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0236.3830202
- Website: duoctw3.com
- Mã cổ phiếu: TW3
- Quá trình hình thành và phát triển:

Kho thuốc K.45 Vinh quang thuộc Ban Y tế khu Trung trung bộ là tiền thân của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 ngày nay được thành lập tháng 10/1968. Với nhiệm vụ chính là cung ứng và tiếp nhận thuốc men, dụng cụ TBYT, hóa chất xét nghiệm ... từ miền Bắc vào miền Nam để chi viện phục vụ chiến trường Khu V.

Đến ngày 03/02/1976, thành lập Công ty Dược Tổng hợp cấp I – Đà Nẵng thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Dược Việt Nam theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế số 82/BYT – QĐ. Nhiệm vụ chính là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập, kinh doanh các mặt hàng Tân Dược, Dược liệu, nguyên liệu Tân Dược, Hóa chất, thiết bị dụng cụ y tế, sản xuất thuốc Nam thuốc Bắc, nấu và bào chế các loại Cao đơn hoàn tán nhằm phân phối, phục vụ cho nhu cầu phòng bệnh chữa bệnh, bảo vệ sức khỏe của nhân dân các tỉnh thuộc Khu 5 cũ.

Ngày 05/6/1985, công ty được chuyển tên thành Công ty Dược liệu Trung ương III theo quyết định số 534/BYT-QĐ của Bộ Y tế. Có chức năng sản xuất, kinh doanh thuốc Tân dược, nguyên liệu thành phẩm Đông Dược, Hóa chất, thiết bị dụng cụ y tế ... thực hiện chương trình PAM, cung cấp và phục vụ thuốc men, dụng cụ y tế cho công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai bão lụt tại các tỉnh miền Trung - Tây nguyên.

Trải qua nhiều thăng trầm và các lần đổi tên với các hình thái doanh nghiệp khác nhau: 20/4/1993 là Công ty Dược Trung ương III, 29/6/2010 là Công ty TNHH Một thành viên Dược Trung ương 3. Đến 15/10/2014 được sự phê duyệt của Bộ Y tế về Phương án cổ phần hóa chuyển đổi sang công ty cổ phần từ Công ty TNHH Một thành viên Dược Trung ương 3. Sau một quá trình thực hiện các công tác chuyển đổi, đến 12/3/2015 công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần đầu và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty cổ phần vào ngày 25/3/2015 với tên Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

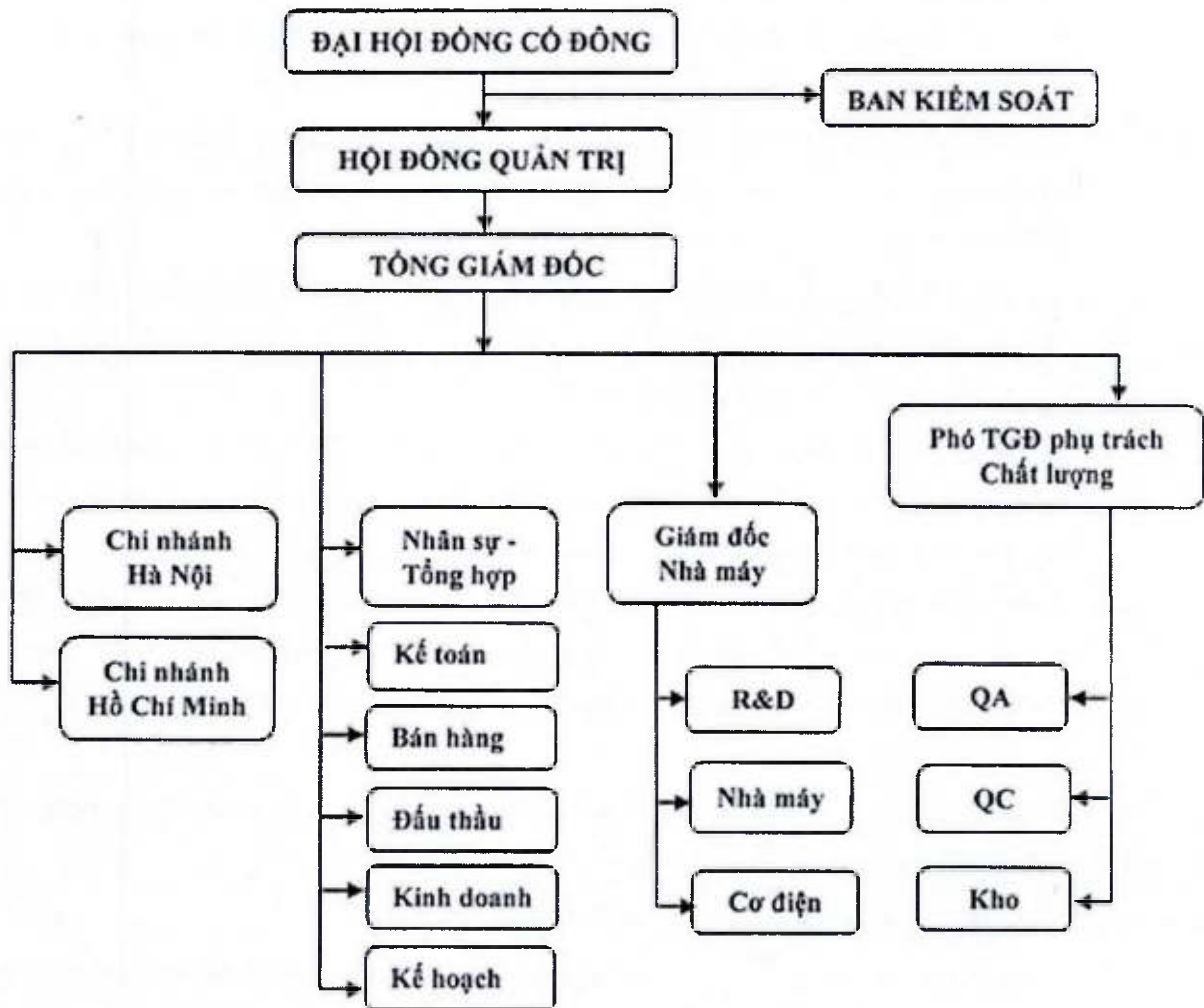
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và kinh doanh dược phẩm
- Địa bàn kinh doanh: Gồm trụ sở chính ở Đà Nẵng, 1 chi nhánh ở Hà Nội và 1 chi nhánh ở TP. Hồ Chí Minh. Ngoài ra còn có hệ thống trình dược và công tác viên liên kết phủ khắp các tỉnh thành trên cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Theo điểm a, Khoản 1, Điều 137 Luật Doanh nghiệp: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

Các bộ phận chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành. Việc sắp xếp lại mô hình tổ chức phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh tại công ty là cần thiết. Công tác quản lý của Công ty hướng đến việc ngày càng gọn nhẹ chuyên sâu, nâng cao ý thức chấp hành của người lao động.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3



4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2025

- + Doanh thu thuần: 279 tỷ đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 5,2 tỷ đồng
- + Lợi nhuận sau thuế: 4,16 tỷ đồng

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Nghiên cứu báo cáo, chuẩn bị bước đầu triển khai về có lộ trình di dời nhà máy sản xuất hiện tại ra khỏi thành phố và xây dựng nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP-WHO với diện tích, quy mô phù hợp tại Khu công nghiệp trên địa bàn TP. Đà Nẵng.

- Xây dựng phương án và trình ĐHĐCĐ thông qua việc tăng vốn điều lệ cho Công ty đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, duy trì tư cách công ty đại chúng.
- Duy trì các tiêu chuẩn GPs tại Công ty làm tiền đề để ổn định, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì, phát triển.
- Đẩy mạnh công tác giám sát quản trị chất lượng sản phẩm. Tiếp tục hoàn thiện các Quy trình sản xuất, quy chế quản trị, điều hành. Xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật để quản lý sản xuất kinh doanh có hiệu quả.
- Tăng cường công tác nghiên cứu, đăng ký sản phẩm mới, tiến hành hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để mở rộng sản xuất các sản phẩm có hiệu quả sử dụng, có thị trường lớn để phát triển công ty.
- Tăng cường áp dụng chuyển đổi số theo ESG trong quá trình điều hành cũng như trong quá trình chuyển đổi xanh, phát triển bền vững. Thực hiện quản trị công ty theo hướng công khai, minh bạch, từng bước tiến tới đáp ứng các tiêu chuẩn OECD.
- Tìm kiếm nguồn nguyên liệu ổn định, hợp lý nhằm đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm, giảm giá thành sản phẩm. Liên tục thực hiện công tác tiết giảm chi phí, đảm bảo tối ưu hiệu quả trong quá trình sản xuất và hoạt động kinh doanh.

5. Các rủi ro:

Đứng trước những thời cơ và thách thức của nền kinh tế trong nước, quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, đang tác động

❖ Rủi ro do môi trường pháp luật, ngành:

Hoạt động của công ty chịu sự chi phối của hệ thống các văn bản Luật như Bộ Luật Lao động, Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý Thuế... cùng các văn bản dưới Luật liên quan. Ngoài ra, các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực khác nhau còn phải tuân thủ theo các văn bản Luật chuyên ngành. Đối với các Công ty ngành Dược, hoạt động sản xuất kinh doanh dược phẩm còn được quy định bởi Luật Dược, Luật Đấu thầu, Luật giá và các Nghị định, Thông tư liên quan liên tục được cập nhật yêu cầu chặt chẽ hơn rất nhiều các tiêu chuẩn và hàng rào kỹ thuật được nâng cấp đòi hỏi các cơ sở sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu thuốc phải đầu tư chi phí lớn cho cơ sở vật chất, hệ thống công nghệ thông tin và cập nhật quy trình pháp lý liên tục.

❖ Rủi ro về nguyên liệu

Với đặc điểm chung của ngành dược Việt Nam, phần lớn nguồn nguyên liệu đầu vào phải nhập khẩu từ nước ngoài. Việc phụ thuộc quá nhiều vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu từ nước ngoài sẽ dễ mang lại rủi ro cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Sự suy thoái kinh tế và bất ổn về chính trị diễn ra trên toàn cầu khiến nền kinh tế trong nước nói chung và các doanh nghiệp trong ngành không thể tránh khỏi sức ép tỷ giá gia tăng, gây

áp lực lên chi phí sản xuất, đặc biệt chi phí nguyên vật liệu. Hiện tại, công ty sử dụng phần lớn nguyên vật liệu từ các nước Châu Á như: Trung Quốc, Ấn Độ, Singapore... Với sự biến động tỷ giá ngoại tệ, đặc biệt là tỷ giá Đô la Mỹ tăng cao đã khiến giá nhiều loại nguyên liệu nhập khẩu tăng mạnh, đã đẩy giá nhiều nguyên liệu đầu vào dùng để sản xuất tăng cao. Điều này tạo nên những thách thức về việc biến động trong nguồn nguyên liệu đầu vào và rủi ro về giá cho công ty trong quá trình hoạt động.

❖ Rủi ro về giá bán sản phẩm

Sản xuất, kinh doanh dược phẩm là một trong những lĩnh vực được Nhà nước quản lý giá chặt chẽ. Do đó, trong trường hợp giá cả đầu vào thay đổi bất lợi nhưng giá bán sản phẩm của Công ty không thay đổi kịp thời sẽ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty.

❖ Rủi ro về thị trường

Ngành dược vốn được xem là ngành nhiều cơ hội nhưng cũng đầy những thách thức và rủi ro. Với trào lưu đầu tư mở rộng nhà máy với những tiêu chuẩn ngày càng cao trong những năm gần đây, doanh nghiệp trong nước lẫn các doanh nghiệp vốn đầu tư nước ngoài đều tăng công suất càng làm cho thị trường thuốc trong nước ngày càng cạnh tranh khốc liệt. Danh mục sản phẩm của công ty chủ yếu là các nhóm thuốc phổ biến, thông dụng nên tình trạng cạnh tranh ở phân khúc này lại ngày càng gay gắt, các doanh nghiệp sản xuất chồng chéo, tranh giành các thị phần. Ngoài ra thuốc giá rẻ từ các nước: Trung Quốc, Ấn Độ, Pakistan... phù hợp tâm lý ưa dùng hàng ngoại làm thị phần cũng bị chia sẻ một cách đáng kể.

❖ Rủi ro môi trường hoạt động của công ty

Công ty sản xuất với quy mô nhỏ nên không tận dụng được các lợi thế trong việc mua nguyên phụ liệu số lượng lớn, do đó khó cạnh tranh về giá. Sản phẩm của Công ty là những mặt hàng thông thường do cơ cấu tổ chức, hệ thống thiết bị cũ, được đầu tư từ nhiều năm trước đã ảnh hưởng đến công suất nhà máy nên khả năng cạnh tranh không cao so sánh với các đối thủ cùng ngành. Nguồn vốn hạn chế (vốn điều lệ: 17,5 tỷ đồng) nên việc nâng đầu tư trang thiết bị, các đầu tư dự án quy mô lớn gặp nhiều khó khăn, thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao nghiên cứu, phát triển sản phẩm... và chưa có chiến lược tăng vốn để đầu tư và phát triển là rào cản của Công ty giai đoạn hiện nay.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ %	
				So với NT	So với KH
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	256.008	279.500	216.066	84%	77%
- Doanh thu hàng sản xuất	79.830	87.000	89.527	113%	103%
- Doanh thu hàng dịch vụ phân phối thầu	92.629	110.000	97.803	106%	89%
- Doanh thu khác	1.408	1.000	1.904	135%	190%
- Doanh thu ủy thác NK	82.140	81.500	26.832	33%	33%
2. Lợi nhuận trước thuế	5.902	5.200	4.879	83%	94%
3. Lợi nhuận sau thuế	4.678	4.160	3.818	82%	92%
4. Mức chia cổ tức	10	10	10	100	100

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

+ Chỉ tiêu doanh thu năm 2025: đạt 83% so với kế hoạch năm 2025, trong đó: doanh thu hàng sản xuất đạt và vượt 103% kế hoạch năm 2025, doanh thu hàng dịch vụ phân phối thầu đã tăng trưởng so với năm 2024 tuy nhiên chỉ đạt 89% kế hoạch đã đề ra, và đặc biệt là hàng ủy thác nhập khẩu tại 2 Chi nhánh đã có sự sụt giảm mạnh, chỉ đạt 33% so với kế hoạch năm 2025 do công ty thực hiện việc đang siết chặt quản lý về mặt pháp lý đối với các hồ sơ, hợp đồng để đúng với bản chất của doanh thu phát sinh ở các Chi nhánh nhằm giảm thiểu rủi ro nên doanh thu từ mảng ủy thác nhập khẩu bị ảnh hưởng.

+ Các chỉ tiêu lợi nhuận: trong năm 2025 có một số điều chỉnh các khoản bất thường trong BCTC năm 2025 đã ảnh hưởng đến các chỉ tiêu lợi nhuận, trong đó lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt 4,879 tỷ đồng, đạt 94% kế hoạch năm 2025 đề ra và lợi nhuận sau thuế đạt 3,818 tỷ đồng, đạt 92% của kế hoạch năm 2025.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành và những thay đổi trong ban điều hành:

➤ Ông Trương Thoại Nhân – Tổng giám đốc

Ngày sinh: 20/10/1980

Nơi sinh: Xã Đại Quang, Huyện Đại Lộc, Tỉnh Quảng Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 173 Lý Triện, P. An Khê, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Số CCCD: 049080012759, ngày cấp: 22/12/2021, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán - Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Số cổ phần đang sở hữu: 634.870 cổ phần, chiếm 36,28% (trong đó sở hữu cá nhân là 284.870 cổ phần chiếm 16,28%; cổ phần đại diện là 350.000 cổ phần chiếm 20%)

Quá trình công tác:

Từ tháng năm đến tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/2004 – 11/2007	Công ty Dược Trung ương 3	Nhân viên kế toán
11/2007 – 19/10/2010	Công ty Dược Trung ương 3	Phó Phòng Kế toán
20/10/2010 – 24/3/2015	Công ty TNHH MTV Dược Trung ương 3	Kế toán trưởng
25/3/2015 đến 02/03/2020	Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng
Từ 02/03/2020 đến 31/05/2020	Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3	Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng
Từ 01/06/2020 đến nay	Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

➤ **Bà Nguyễn Thị Hoài Kim - Phó Tổng giám đốc phụ trách chất lượng:** được bổ nhiệm từ ngày 11/11/2025.

Sinh ngày: 19/05/1979

Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số: 049179018695, ngày cấp: 12/08/2021, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH

Quê quán: Xã Duy Sơn, Huyện Duy Xuyên, TP Đà Nẵng

Địa chỉ thường trú: Tổ 68, phường Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Dược

Chuyên ngành: Tổ chức quản lý dược

Quá trình công tác:

- Từ tháng 11/2001 đến tháng 4/2025: tại Công ty Cổ phần Dược Danapha
 - Kiểm nghiệm viên (2001–2005)
 - Chuyên viên Đảm bảo chất lượng (2005–2008)
 - Phó phòng, Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng (2008–2016)
 - Phó Giám đốc Nhà máy sản xuất, Giám đốc Nhà máy 2, Giám đốc sản xuất (2016–2020)
 - Giám đốc Chất lượng (2021–2024)
 - Từ tháng 12/2024 đến tháng 4/2025: Phó phòng Đảm bảo Chất lượng
 - Từ tháng 5/2025- nay: tại Công ty Cổ phần Dược trung ương 3
 - Từ tháng 5/2025 đến tháng 7/2025: Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng
 - Từ tháng 8/2025 đến tháng 11/2025: Giám đốc chất lượng
 - Từ tháng 11/2025 đến nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách chất lượng
- Số lượng cán bộ, nhân viên:
- 2 chi nhánh: CN thành phố Hồ Chí Minh, CN Hà Nội
 - 12 Bộ phận phòng ban chức năng
 - Tổng số CBCNV toàn Công ty đến thời điểm 31/12/2025 là: 132 người

Trong đó:

+ Ban Tổng giám đốc:	01 Tổng giám đốc và 01 Phó Tổng giám đốc
+ Các khối Văn phòng:	14
+ Bán hàng và Chi nhánh:	42
+ Các khối gián tiếp:	43
+ Trực tiếp sản xuất	31

Về trình độ chuyên môn:

- Thạc sĩ:	08
- Dược sĩ đại học:	33
- Đại học khác:	32
- Cao đẳng :	18
- Dược sĩ trung học:	24

- Trung cấp khác: 03
- Sơ cấp: 02
- Lao động phổ thông: 12
 - + Đại học và sau đại học là: 73 người, chiếm 55,30%
 - + Cao đẳng và trung cấp là: 45 người, chiếm 34,09%
 - + Sơ cấp và phổ thông là: 14 người, chiếm 10,61%

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Không
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Tình hình tài chính

- a) Tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	%
Tổng giá trị tài sản	174.304	113.533	65%
Doanh thu thuần	255.746	216.067	84,5%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.809	7.104	122,3%
Lợi nhuận khác	93	(2.225)	-2.392,5%
Lợi nhuận trước thuế	5.902	4.879	82,7%
Lợi nhuận sau thuế	4.678	3.818	81,6%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	10%	100%

- b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu/ Benchmarks	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,13	1,23	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0,91	0,9	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
<u>Nợ ngắn hạn</u>			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,81	0,69	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	4,24	2,29	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

Chỉ tiêu/ Benchmarks	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	5,7	6,1	
+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	1,3	1,5	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,0183	0,0177	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,141	0,111	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,027	0,034	
+ Hệ số Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,0231	0,0226	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần phát hành: 1.750.000 cổ phần

- Cổ đông lớn:

+ Tổng công ty Dược Việt Nam giữ 1.137.500 cổ phần, chiếm 65% tổng số cổ phần phát hành.

+ Ông Trương Thoại Nhân giữ 284.870 cổ phần chiếm 16,28% tổng số cổ phần phát hành.

+ Bà Nguyễn Thị Yến Nhi giữ 109.900 cổ phần chiếm 6,28% tổng số cổ phần phát hành.

- Số lượng cổ phiếu lưu hành.

+ Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành: 1.702.600 cổ phần

+ Số lượng cổ phiếu quỹ: 47.400 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông :

STT	Nhóm cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1.	Cổ đông lớn	1.537.270	87,56
2	Cổ đông nhỏ	170.330	9,73
3	Cổ đông trong nước, trong đó:	1.702.000	97,26
3.1	Cổ đông tổ chức	1.137.500	65

STT	Nhóm cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
3.2	Cổ đông cá nhân	564.500	32,26
4	Cổ đông nước ngoài	600	0,034
5	Cổ đông nhà nước	0	0
6	Cổ đông chiến lược	0	0

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Bên cạnh định hướng tập trung vào các giải pháp nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh hiệu quả, Công ty luôn chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường, tuân thủ Pháp luật và bảo vệ môi trường. Đối với khí thải, và chất thải rắn công ty luôn đảm bảo xử lý đạt tiêu chuẩn quy định và kết hợp với một số đơn vị có chức năng thu gom và xử lý đúng quy định. Vận hành thường xuyên hệ thống xử lý nước thải đảm bảo nước thải ra đạt tiêu chuẩn.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Tổng giá trị nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm là 48.930 triệu đồng, trong đó giá trị nguyên vật liệu chính là 32.604 triệu đồng, nguyên vật liệu phụ là 3.520 triệu đồng và bao bì, phụ liệu là 12.607 triệu đồng.

Nguyên vật liệu được sử dụng trong định mức đã quy định và bảo quản đạt chuẩn, đồng thời cố gắng giảm hao hụt trong sản xuất.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 484.175 kw/ năm.

Công ty đã và đang tiến hành hợp lý hóa kế hoạch sản xuất để có thể sử dụng nguồn năng lượng một cách tiết kiệm.

6.4. Tiêu thụ nước: 6.596 m³/ năm

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty luôn đặt việc tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường lên hàng đầu tiên, tuy nhiên trong năm 2025 có phát sinh trường hợp bị xử phạt vi phạm theo quyết định số 554/QĐ-XPHC của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động: 132 người.

- Mức lương trung bình đối với người lao động: 8.358.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Các chính sách cho người lao động luôn tuân thủ đúng luật, có chế độ bồi dưỡng độc hại đầy đủ, các thông số môi trường đảm bảo điều kiện làm việc tốt cho người lao động.

- Nhờ thực hiện nghiêm túc quy định về huấn luyện an toàn cho người lao động, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở các tổ sản xuất thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh nhà xưởng nên không xảy ra tai nạn lao động, sự cố thiết bị, sự cố cháy nổ.

- Quản lý nhân sự đang được cải cách mạnh mẽ, không theo lối mòn, đã xây dựng và đưa vào thực thi quy trình tuyển dụng, chính sách đề bạt, khen thưởng. Chế độ phúc lợi cho nhân viên ngày được nâng cao.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho cán bộ nhân viên.

c) Hoạt động đào tạo người lao động: Cán bộ nhân viên Công ty được tham dự các lớp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên được tổ chức ngay tại công ty cũng như tại các cơ sở đào tạo chuyên môn.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty vẫn thường xuyên tham gia nhiều công tác xã hội thông qua việc luôn bảo vệ môi trường, hệ thống xử lý chất thải đúng chuẩn, liên tục nhiều năm tham gia các chương trình vì cộng đồng, đóng góp đền ơn đáp nghĩa, vì trẻ em, người nghèo, khuyết tật, phát thuốc từ thiện, tài trợ cơ quan ban ngành địa phương. Trong năm 2025, công ty cũng đã thực hiện các hoạt động thiện nguyện cho đồng bào bị thiệt hại do bão lũ tại Phú Yên, tài trợ viên khử khuẩn CloraminB cho Quảng Ngãi do bị ảnh hưởng bão lũ, hỗ trợ tử tuộc học đường tại Nghệ An, khám phát thuốc tại xã miền núi Quảng Nam với giá trị ủng hộ hơn 110.600.000 đồng, góp phần xây dựng hình ảnh doanh nghiệp có trách nhiệm.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

❖ Tình hình chung:

Năm 2025 với nhiều sự chuyển biến tích cực của nền kinh tế cả nước và việc Luật Dược mới có hiệu lực cùng với các văn bản pháp luật định hướng cho công tác quản lý nhà nước đối với ngành dược đã tác động đến doanh nghiệp ngành dược phẩm nói chung cũng như Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 nói riêng.

Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 là doanh nghiệp nhỏ, vốn điều lệ thấp 17,5 tỷ đồng chịu ảnh hưởng sâu sắc theo tình hình chung của ngành, mặt khác cộng thêm khó khăn về tài chính, vốn điều lệ cũng là vấn đề nan giải chưa được tháo gỡ từ nhiều năm nay. Năm 2025, Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể CBCNV Công ty đã vừa tập trung xây dựng kế hoạch, sắp xếp và bố trí lại sản xuất đồng thời củng cố cơ cấu tổ chức, hệ thống bán hàng, kinh doanh trên tất cả các địa bàn hoạt động. Ban Tổng giám đốc đã rất nỗ lực để điều hành đưa Công ty vượt qua khó khăn và đã đạt được kết quả nhất định.

- Chỉ tiêu về doanh thu: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ thực hiện năm 2025 đạt hơn 216 tỷ đồng, giảm 16% so với năm 2024 và đạt tỷ lệ 77% kế hoạch năm 2025, trong đó:

+ Doanh thu hàng sản xuất: cạnh tranh trong mảng OTC ngày càng khốc liệt do các chuỗi nhà thuốc lớn đang ngày càng chiếm giữ thị phần lớn trên thị trường, trong khi danh mục sản phẩm của công ty không nhiều, chưa có sản phẩm chủ lực nên khó cạnh tranh với các doanh nghiệp khác trong ngành, tuy nhiên cả phân khúc hàng OTC lẫn gia công đều có sự tăng trưởng góp phần đưa doanh thu hàng sản xuất đạt 89,5 tỷ đồng, tăng 113% so với năm 2024, đạt 103% kế hoạch đề ra của năm 2025.

+ Doanh thu hàng dịch vụ phân phối thầu năm 2025 đạt 97,8 tỷ đồng, tăng 106% so với năm 2024, tuy nhiên mới đạt 89% kế hoạch năm 2025. Chính vì gặp khó khăn về vốn và xu hướng lãi suất ngân hàng đang tăng nên công ty chọn lọc các gói thầu liên quan đến các nhà cung cấp uy tín để bảo toàn vốn lưu động nên mặc dù doanh số có tăng so với năm 2024 nhưng chưa thể bùng nổ mặc dù dư địa phát triển về mảng thầu vẫn còn.

+ Doanh thu hàng ủy thác nhập khẩu: giảm do hiện tại công ty đã thực hiện kiểm soát hoạt động của cả hai chi nhánh, trong đó đã ổn định phương hướng kinh doanh của Chi nhánh Hà Nội với việc tập trung chủ yếu vào mảng nhập khẩu ủy thác, ngoài ra siết chặt quản lý về mặt pháp lý đối với hồ sơ, hợp đồng và thỏa thuận 3 bên liên quan trong thanh toán để giảm thiểu rủi ro tài chính về vốn, về công nợ và quản lý tồn kho, cam kết thanh toán 3 bên với các hợp đồng ký kết với nhà cung cấp hàng thầu. Vì vậy doanh thu mảng kinh doanh này sụt giảm mạnh, chỉ đạt hơn 26,8 tỷ đồng trong năm 2025 và đạt 33% kế hoạch năm 2025.

❖ Về lợi nhuận: trong năm 2025 do ảnh hưởng từ các yếu tố khách quan nên đã có sự điều chỉnh một số khoản bất thường trong BCTC năm 2025 đã ảnh hưởng đến các chỉ tiêu lợi nhuận như sau: Lợi nhuận trước và sau thuế năm 2025 đạt lần lượt là 94% và 92% so với kế hoạch ĐHCĐ năm 2025 đã thông qua.

❖ Các mặt đạt được và những hạn chế:

➤ Thuận lợi:

- Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 với hơn 40 năm hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, phân phối dược phẩm, đã xây dựng được thương hiệu và uy tín trên thị trường ngành dược tại Việt Nam.
- Nhà máy sản xuất tân dược đạt tiêu chuẩn GMP-WHO và kho dược đạt tiêu chuẩn GSP.
- Lực lượng nhân sự ngày càng được nâng cao về mặt chất lượng, chuyên môn, đây là lực lượng trẻ, năng động, được đào tạo liên tục và dự kiến sẽ là nhân tố chủ chốt đưa công ty phát triển trong tương lai.

➤ Những hạn chế còn tồn tại:

- Hiện tại công ty có 3 dây chuyền sản xuất bao gồm: Dây chuyền thuốc tân dược; dây chuyền thuốc nước dùng ngoài sản xuất thuốc kem, thuốc mỡ, gel, thuốc và dây chuyền thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Nhà máy hiện tại đã xây dựng hơn 20 năm, với diện tích nhà máy nhỏ khoảng 600m², khó khăn trong việc trí thêm các dây chuyền sản xuất, bổ sung thêm danh mục sản phẩm để tăng cường tính cạnh tranh cho công ty.
- Máy móc thiết bị và hệ thống phụ trợ: phần lớn đều đã đầu tư hơn 20 năm, được thường xuyên sửa chữa, tu bổ, chưa phát huy công suất sản xuất tối đa.
- Về nguồn vốn: vốn điều lệ thấp chỉ 17,5 tỷ đồng và không có vốn lưu động, lệ thuộc vào nguồn vốn vay ngân hàng, vì vậy việc phát triển kinh doanh cũng như đầu tư thêm các thiết bị máy móc, thiết bị sản xuất gặp nhiều khó khăn, đây cũng chính là một rào cản lớn của công ty.
- Về số đăng ký: hiện công ty vẫn còn hạn chế về danh mục số đăng ký vì các sản phẩm hiện tại hầu hết là sản phẩm phổ thông, thông thường, hiện công ty đang tập trung tiến hành nghiên cứu các sản phẩm mới có tính cạnh tranh cao, phù hợp với nhu cầu của thị trường và với điều kiện sản xuất của nhà máy.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của công ty so với năm 2025 giảm khoảng 60,8 tỷ đồng tương ứng giảm 35%. Trong đó tài sản ngắn hạn giảm 61,2 tỷ đồng, chủ yếu là do giảm hàng tồn kho và công nợ phải thu. Các khoản nợ phải thu giảm mạnh trong năm 2025 do công ty đã tiến hành phân công nhiệm vụ rõ ràng và tích cực đốc thúc công tác đòi nợ

b) Tình hình nợ phải trả:

Nợ phải trả giảm 61 tỷ đồng so với năm 2024, tương ứng giảm 43,3%, trong đó chủ yếu giảm mạnh khoản nợ phải trả người bán và các khoản vay ngắn hạn. Nợ phải trả công ty

năm 2025 giảm vì công ty hạn chế mua dự trữ nguyên vật liệu phục vụ sản xuất do tình hình kinh doanh gặp cạnh tranh khốc liệt, doanh số hàng bán suy giảm mạnh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Kiểm soát nội bộ: Công ty đã duy trì việc tuân thủ điều lệ, quy trình, quy chế đã được ban hành, hiện công ty đang tiến hành rà soát và cập nhật lại toàn bộ các quy định, quy chế để phù hợp với những thay đổi mới của pháp luật hiện hành. Đối với các hoạt động vận hành sản xuất, phân phối sản phẩm luôn thực hiện nghiêm túc theo các quy trình (SOP) về tiêu chuẩn GMP, GSP và GDP theo quy định của pháp luật hiện hành. Ngoài ra, bộ phận đảm bảo chất lượng cũng thường xuyên đánh giá, cập nhật các SOP mới theo điều chỉnh mới nhất của Luật dược và các nghị định, thông tư hướng dẫn đi kèm. Ban Kiểm soát đã phối hợp cũng với các bộ phận thực hiện việc giám sát các công tác kế toán, sản xuất, kinh doanh và có ý kiến phản hồi với Ban điều hành để có hướng xử lý phù hợp, báo cáo Hội đồng quản trị tại các cuộc họp định kỳ.
- Quản trị rủi ro: việc nhận diện và đánh giá rủi ro được thực hiện bao gồm: rủi ro thị trường, rủi ro tài chính và rủi ro vận hành. Công ty đã triển khai việc phối hợp, kiểm tra thường xuyên giữa các phòng ban để phát hiện và có phương án ứng phó kịp thời, đặc biệt là trong việc quản lý chất lượng sản phẩm, quản trị dòng tiền. Trong năm 2025, cũng đã xảy ra sự cố về vấn đề xử lý rác thải, công ty đã thực hiện việc đánh giá, cập nhật, đào tạo lại quy trình liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng, đồng thời cải tạo, nâng cấp các hệ thống phụ trợ để hỗ trợ tốt nhất cho sản xuất kinh doanh.
- Nâng cấp phần mềm kế toán, bổ sung thêm các chức năng quản lý kho, tồn kho, nguyên liệu, thành phẩm phù hợp với các yêu cầu từ đơn vị kiểm toán và tình hình sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng hệ thống đánh giá KPI công việc với việc thiết lập mục tiêu, đánh giá tiến độ công việc, thời gian thực hiện, sự phối hợp giữa các cá nhân, phòng ban với mục đích xây dựng công thức thưởng minh bạch dựa trên điểm KPI, làm căn cứ cho việc xem xét thăng tiến, đào tạo cán bộ nguồn và điều chỉnh lương hàng năm.
- Bước đầu triển khai áp dụng việc triển khai phần mềm Mobiwork áp dụng tại toàn hệ thống OTC nhằm mục đích tăng hiệu quả quản lý kênh bán hàng, tối ưu hoạt động của đội ngũ bán hàng, cải thiện tính chính xác và minh bạch dữ liệu bán hàng, phân tích báo cáo doanh số, KPI, năng suất, sản lượng bán hàng theo thời gian thực và hạn chế rủi ro phát sinh trong bán hàng.
- Tăng cường công tác tập huấn, đào tạo tại chỗ cho đội ngũ cán bộ chuyên môn kỹ thuật của Công ty.

- Tổ chức, sắp xếp lại bộ máy nhân sự tại nhà máy, bổ sung, bảo trì thường xuyên thiết bị sản xuất, củng cố lại toàn bộ nhà máy.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Hàng sản xuất: đẩy mạnh việc tăng cường công tác bán sản xuất với mục tiêu củng cố lại thị trường trên cả nước, tiếp tục các chương trình ký kết hợp đồng hằng năm, cam kết dài lâu với các nhà thuốc/quầy thuốc hiện tại và mở rộng phạm vi cung ứng qua các khu vực chưa tiếp cận; đẩy mạnh hợp tác với các đối tác gia công trong việc phát triển, nghiên cứu số đăng ký độc quyền, đồng thời thúc đẩy doanh số các số đăng ký đã hợp tác trước đó.
- Mạng hàng dịch vụ phân phối thầu: công ty cũng sẽ tiếp tục tham dự các gói thầu phù hợp, đồng thời lựa chọn một số khách hàng uy tín, ổn định và các sản phẩm dự thầu có tính cạnh tranh. Ngoài ra do cơ chế ngày càng mở trong công tác đấu thầu vì vậy việc mở rộng khách hàng cũng như tăng trưởng của kênh này gặp nhiều khó khăn.
- Mạng hàng ủy thác nhập khẩu: tiếp tục tập trung phát triển mạng nhập khẩu ủy thác tại 2 chi nhánh, tăng cường công tác quản lý, giám sát về pháp lý để giảm thiểu rủi ro tài chính.
- Kiểm soát chi phí: Tiếp tục rà soát, xây dựng và thực hiện việc tiết kiệm tại tất cả các công đoạn từ đầu vào, sản xuất đến lúc sản phẩm đưa ra thị trường tại từng bộ phận, phòng ban, chi nhánh và từng cá nhân nhằm kiểm soát chi phí, công nợ, hàng hóa chặt chẽ, từ đó đảm bảo đưa hiệu quả sản xuất kinh doanh tăng lên.
- Củng cố công tác nhân sự: Sắp xếp bố trí nhân sự phù hợp, tuyển dụng thêm nhân sự có trình độ chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm cao trong khâu sản xuất cũng như trong bộ phận kinh doanh.
- Phát triển danh mục sản phẩm: Công ty đã xây dựng kế hoạch nghiên cứu cho năm 2026, trong đó tập trung vào các nhóm thuốc điều trị (đái tháo đường, tim mạch, rối loạn lipid máu, tiêu hoá, thần kinh,...), các sản phẩm dạng kem, mỡ.
- Tăng cường quản trị doanh nghiệp: Cải tiến công tác quản lý nhằm rà soát chặt chẽ các quy trình hoạt động đảm bảo tuân thủ pháp luật và nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường.
- Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý sản xuất kinh doanh: Tạo tiền đề cung cấp thông tin kịp thời, nhanh chóng chính xác, minh bạch hoá thông tin trong hoạt động sản xuất kinh doanh với đối tác, đồng thời xây dựng hệ thống đánh giá và trả lương thích hợp cho người lao động, chú trọng xây dựng các chính sách đãi ngộ thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao.

- Nghiên cứu báo cáo, chuẩn bị bước đầu triển khai về dự án di dời nhà máy hiện tại ra khỏi thành phố và xây dựng nhà máy mới đạt tiêu chuẩn GMP tại khu công nghiệp trên địa bàn TP. Đà Nẵng.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không*

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong điều kiện môi trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt và sự siết chặt các quy định của Bộ Y tế cũng như pháp luật của Nhà nước đã khiến Công ty gặp không ít khó khăn trong quá trình sản xuất, kinh doanh và phân phối, cũng như công tác triển khai mở rộng thị trường cũng như quản trị công ty. Một phần nữa là danh mục sản phẩm còn hạn chế, chưa có hàng chủ lực thực sự dẫn dắt. Vì vậy, HĐQT và Tổng giám đốc đã gặp không ít khó khăn trong vấn đề điều hành để đảm bảo sản xuất kinh doanh được ổn định cũng như chăm lo đời sống của toàn thể cán bộ công nhân viên công ty. Với sự nỗ lực của HĐQT, ban Tổng giám đốc và của người lao động Công ty đã khắc phục các khó khăn, ổn định tình hình sản xuất, kinh doanh với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025: doanh thu đạt 77% kế hoạch năm 2025, lợi nhuận trước thuế đạt 94% và lợi nhuận sau thuế đạt 92% kế hoạch năm 2025 đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Năm 2025 là một năm có những chuyển biến tích cực của nền kinh tế trong nước nói chung và ngành dược nói riêng, tuy nhiên đối với công ty đây cũng là một năm đầy biến động với nhiều khó khăn đối với áp lực cạnh tranh trên thị trường cũng như vấn đề còn tồn tại cần phải có định hướng trong công tác quản trị công ty. Trong năm vừa qua, HĐQT đã thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc. HĐQT Công ty đánh giá cao nỗ lực của Tổng giám đốc trong năm vừa qua trong điều hành cũng như công tác quản trị, đưa công ty vượt qua khó khăn.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2026 dự báo là một năm kinh tế tiếp tục có nhiều chuyển biến, phát triển tuy nhiên cũng tiềm ẩn nhiều khó khăn do sự bất ổn chính trị trên thế giới ảnh hưởng đến tình hình kinh tế đất nước, riêng đối với ngành dược thì Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược đã có hiệu lực cùng với nhiều chính sách đột phá, từ chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính đến hỗ trợ phát triển và kinh doanh dược đã mở ra cơ hội lớn cho ngành Dược nói chung và Công ty Cổ phần Dược trung ương 3 nói riêng phát triển. Hiện nay người tiêu dùng ngày càng thông thái, đòi hỏi thông tin minh bạch và đáng tin cậy, trong khi các quy định pháp lý ngày càng chặt chẽ buộc doanh nghiệp phải sáng tạo trong khuôn

khô cho phép. Tuy nhiên với nhưng khó khăn nội tại từ trước đến nay vẫn chưa thể giải quyết được như nguồn vốn, cơ sở vật chất, trang thiết bị sản xuất... cùng với tình hình cạnh tranh tại thị trường được phẩm ngày càng khốc liệt thì năm 2026 vẫn tiếp tục là một năm nhiều thách thức với Công ty. HĐQT và Ban điều hành sẽ tiếp tục tiến hành phân tích dữ liệu và đề ra kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn, xây dựng kế hoạch cho năm 2026 và kế hoạch cho những năm sắp đến của nhiệm kỳ 2025-2030.

Các thành viên HĐQT tiếp tục phối hợp với Tổng giám đốc trong việc điều hành thực hiện các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, hỗ trợ Tổng giám đốc trong công tác chỉ đạo, điều hành và có những chính sách thay đổi phù hợp với tình hình kịp thời hơn để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông đặt ra.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ số hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Thành viên điều hành/ Không điều hành	Số lượng chức danh ở công ty khác	Ghi chú
1	Đình Xuân Hân	25%	Thành viên không điều hành	Không	Người đại diện 437.500 cổ phần là phần vốn Tổng công ty Dược Việt Nam
2	Trương Thoại Nhân	36,28%	Thành viên điều hành	Không	Người đại diện 350.000 cổ phần là phần vốn Tổng công ty Dược Việt Nam
3	Nguyễn Hoàng Điệp	20%	Thành viên không điều hành	Không	Người đại diện 350.000 cổ phần là phần vốn Tổng công ty Dược Việt Nam
4	Trần Thị Minh	0,19%	Thành viên không điều hành		

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 5 phiên họp và kết hợp với lấy ý kiến bằng văn bản để định hướng, chỉ đạo, xem xét quyết định các công việc trong thẩm quyền của HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đình Xuân Hân	05	100%	
2	Trương Thoại Nhân	05	100%	
3	Nguyễn Huy Thanh	01	100%	Miễn nhiệm từ ngày 12/04/2025
4	Nguyễn Hoàng Điệp	04	100%	Bổ nhiệm từ ngày 12/04/2025 và đã ủy quyền cho ông Đình Xuân Hân tham dự 01 cuộc họp
5	Trần Thị Minh	05	100%	

Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, có sự đồng thuận cao của các thành viên trong Hội đồng quản trị. Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức HĐQT đã tổ chức 5 phiên họp và kết hợp với 13 lần lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 20 Nghị quyết và 05 Quyết định đúng theo quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	198/NQ/2025/ HĐQT	19/02/2025	Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Thời gian, địa điểm tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
2	200/NQ/2025/ HĐQT	19/03/2025	Thông qua chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Thông qua tài liệu sử dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
3	02/NQ/2025/ HĐQT	12/04/2025	1. Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 nhiệm kỳ 2025-2030 2. Bổ nhiệm Ông Trương Thoại Nhân giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 nhiệm kỳ 2025-2030 3. Bổ nhiệm bà Đồng Huỳnh Khánh Hòa giữ chức vụ Thư ký Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 nhiệm kỳ 2025-2030

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
4	06/NQ/2025/ HĐQT	12/4/2025	Các thành viên Hội đồng quản trị căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Biên bản họp Hội đồng quản trị số 05/BB-HĐQT ngày 12/04/2025 triển khai thực hiện công việc đảm bảo hiệu quả. Giao Ban điều hành căn cứ nội dung Biên bản họp số 05/BB-HĐQT ngày 12/04/2025 xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các công việc được giao.
5	09/NQ/2025/ HĐQT	7/5/2025	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 đối với ông Lê Đăng Ánh kể từ ngày 07/05/2025
6	15/NQ/2025/ HĐQT	12/07/2025	Bổ nhiệm ông Trần Anh Tuấn giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 từ ngày 12/07/2025.
7	20/NQ/2025/ HĐQT	5/8/2025	Thông nhất thông qua danh sách chia thưởng năm 2024 đợt 1 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 và đề xuất của Tổng giám đốc tại Tờ trình 12/TTr-TGD ngày 09/6/2025. Giao cho Tổng giám đốc thực hiện việc chi trả danh sách chia thưởng trên theo quy định.
8	22/NQ/2025/ HĐQT	5/8/2025	Thông nhất thông qua về việc lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính 2025 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.
9	24/NQ/2025/ HĐQT	5/8/2025	Thông nhất thông qua Tờ trình số 23/TTr-TGD ngày 24/07/2025 của Tổng giám đốc về việc thay đổi mẫu dấu của Công ty
10	26/NQ/2025/ HĐQT	5/8/2025	Hội đồng quản trị thông nhất với báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2025 của Tổng giám đốc Công ty.
11	29/NQ/2025/ HĐQT	4/9/2025	Thông nhất thông qua việc chi trả cổ tức năm 2024 theo tờ trình số 37/TTr-TGD ngày 28/8/2025 của Tổng giám đốc.
12	31/NQ/2025/ HĐQT	4/9/2025	Thông nhất thông qua chủ trương đầu tư 01 hệ thống sắc ký lỏng HPLC phục vụ sản xuất và công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới theo đề xuất của Tổng giám đốc Công ty tại Tờ trình số 35/TTr-TGD ngày 28/8/2025.
13	33/NQ/2025/ HĐQT	4/9/2025	Thông nhất thông qua việc đề nghị cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) theo tờ trình số 36/TTr-TGD ngày 28/08/2025 của Tổng giám đốc Công ty.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
14	36/NQ/2025/ HĐQT	9/10/2025	Đồng ý về việc nộp tiền vào ngân sách nhà nước theo Quyết định số 422/QĐ-SNNMT ngày 15/9/2025 của Sở Nông nghiệp môi trường TP. Đà Nẵng.
15	41/NQ/2025/ HĐQT	24/10/2025	Đồng ý và thống nhất thực hiện giao dịch tín dụng (theo một hoặc nhiều hoặc đồng thời các hình thức cấp tín dụng: Cho vay ngắn hạn, trung hạn, bảo lãnh, phát hành thư tín dụng, chiết khấu, bao thanh toán...) và thông qua các Hợp đồng có liên quan giữa Công ty với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam với số tiền tối đa là 51.300.000.000 đồng
16	43/NQ/2025/ HĐQT	24/10/2025	Thông qua việc ký kết hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam. Giao ông Trương Thoại Nhân – Tổng Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3 tổ chức thực hiện các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua và thực hiện thủ tục để ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật.
17	45/NQ/2025/ HĐQT	11/11/2025	Bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Hoài Kim giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc phụ trách chất lượng Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3. Thời hạn bổ nhiệm là 5 năm kể từ ngày 11/11/2025 hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị có quyết định khác.
18	49/NQ/2025/ HĐQT	19/11/2025	Thông qua giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 với bên liên quan: Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP về việc hỗ trợ cung ứng và vận chuyển CloraminB viên khắc phục sau mưa bão tại Quảng Ngãi như đề xuất của Tổng giám đốc tại Tờ trình số 44/TTr-TGD ngày 10/11/2025.
19	51/NQ/2025/ HĐQT	11/12/2025	Đề nghị Ban điều hành tiếp tục cập nhật số liệu ước thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của báo cáo số 46/BC-TW3 ngày 3/12/2025 và báo cáo HĐQT khi có sự thay đổi. Đề nghị Ban điều hành nghiên cứu, phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thiện tờ trình về phương án duy trì tư cách công ty đại chúng và trình HĐQT xem xét.
20	03/QĐ-HĐQT	12/4/2025	Bổ nhiệm ông Trương Thoại Nhân giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 nhiệm kỳ 2025-2030 và là người đại diện pháp luật của công ty.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			Thời hạn là 5 năm kể từ ngày 12/04/2025 hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị có quyết định khác
21	04/QĐ-HĐQT	12/4/2025	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3
22	10/QĐ-HĐQT	7/5/2025	Quyết định miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 đối với ông Lê Đăng Anh kể từ ngày 07/05/2025
23	16/QĐ-HĐQT	12/07/2025	Bổ nhiệm ông Trần Anh Tuấn giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 từ ngày 12/07/2025.
24	46/QĐ-HĐQT	11/11/2025	Bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Hoài Kim giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc phụ trách chất lượng Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3. Thời hạn bổ nhiệm là 5 năm kể từ ngày 11/11/2025 hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị có quyết định khác.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ngô Thị Thu Hiền	0,04%
2	Nguyễn Thế Nam	0,11%
3	Đinh Thị Trâm Anh	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Ngô Thị Thu Hiền	Trưởng ban	Từ ngày 01/06/2020 đến nay	05/05	100%	
2	Bà Đinh Thị Trâm Anh	Thành viên	Từ ngày 12/04/2025 đến nay	04/05	80%	Bổ nhiệm từ ngày 12/04/2025
3	Bà Đỗ Hoàng Giang	Thành viên	Từ ngày 26/4/2024 đến 12/04/2025	01/05	20%	Miễn nhiệm từ ngày 12/04/2025
4	Nguyễn Thế Nam	Thành viên	Từ ngày 06/05/2021 đến nay	05/05	100%	

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tổ chức 05 lần họp trực tiếp và 1 lần lấy ý kiến đề thông qua một số nội dung cụ thể:

TT	Ngày	Nội dung
1	29/3/2025	Thông qua Báo cáo kiểm soát năm 2024
2	12/4/2025	Bầu trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030
3	6/05/2025	Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban Kiểm soát
4	29/07/2025	Thông qua báo cáo KQKD 6 tháng đầu năm 2025, một số vấn đề còn tồn tại cần khắc phục tại công ty (vứt rác tại Hòa Minh)
5	01/10/2025	Lấy ý kiến của các thành viên về việc thu hồi tiền chênh lệch từ lô đất số 80 Trần Phú.
6	11/12/2025	Thông qua nội dung báo cáo KQKD năm 2025, một số nội dung liên quan.

Ban kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kiểm soát nội bộ, phối hợp trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, quản lý phần vốn của Tổng Công ty, điều chỉnh các Quy chế cho phù hợp với điều kiện thực tế của doanh nghiệp. HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, tham gia các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Công ty và các cuộc họp khác, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

➤ Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao/ năm (đồng)	Ghi chú
1	Đình Xuân Hấn	Chủ tịch HĐQT	119.110.000	
2	Trương Thoại Nhân	Thành viên HĐQT	66.660.000	
4	Nguyễn Huy Thanh	Thành viên HĐQT	16.665.000	Miễn nhiệm từ ngày 12/04/2025
5	Trần Thị Minh	Thành viên HĐQT	66.660.000	
6	Nguyễn Hoàng Điệp	Thành viên HĐQT	38.885.000	Bầu bổ sung từ ngày 12/04/2025
7	Ngô Thị Thu Hiền	Trưởng ban KS	60.000.000	
8	Đình Thị Trâm Anh	Thành viên BKS	27.000.000	Bầu bổ sung từ ngày 12/04/2025
9	Đỗ Hoàng Giang	Thành viên BKS	9.000.000	Miễn nhiệm từ ngày 12/04/2025
10	Nguyễn Thế Nam	Thành viên BKS	36.000.000	
Tổng cộng			439.980.000	

➤ Lương, thưởng của Ban Tổng giám đốc:

STT	Họ và tên	Chức danh	Lương, thưởng/ năm (đồng)	Ghi chú
1	Trương Thoại Nhân	Tổng giám đốc	586.000.000	
2	Nguyễn Thị Hoài Kim	Phó tổng giám đốc phụ trách chất lượng	86.908.420	Bổ nhiệm từ ngày 11/11/2025

c) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

d) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1	Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP	Công ty mẹ	ĐKKD 0100109385 tại Sở KHĐT TP. Hà Nội	12 Ngõ Tắt Tố, Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội	Ngày 28/11/2025	NQ số 49/NQ/2025/HĐQT ngày 19/11/2025	Giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 với bên liên quan: Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP về việc hỗ trợ cung ứng và vận chuyển CloraminB viên khắc phục sau mưa bão tại Quảng Ngãi: Viên nén Cloramin B – số lượng 285.000 viên – Tổng giá trị giao dịch: 102.600.000 đồng	

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty luôn thực hiện đúng theo các quy định về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, số Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 1067-2023-004-1.

Đơn vị kiểm toán cho ý như sau: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, được đăng tải đầy đủ trên website của công ty tại địa chỉ: www.duocw3.com

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



**TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯƠNG THOẠI NHÂN**